

BẢNG CHỈ DẪN AN TOÀN VẬT LIỆU

1. DANH TÍNH CÔNG TY VÀ SẢN PHẨM

TÊN SẢN PHẨM : AP EP LITHIUM COMPLEX GREASE NO.3

CÔNG DỤNG : Mỡ phức chịu nhiệt cao.

HẠN CHẾ SỬ DỤNG : Sản phẩm không được khuyến nghị sử dụng cho mục đích khác nếu không được sự khuyến nghị của chuyên gia.

DANH TÍNH CÔNG TY : CÔNG TY CỔ PHẦN AP SAIGON PETRO

Lầu 1, 6B Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 38224848 Fax: (028) 38243959

E-mail: info@apsaigonpetro.com.vn

ĐƯỜNG DÂY NÓNG : 1900 0104 (Hỗ trợ kỹ thuật)
114 (Cứu hỏa)
115 (Cứu thương)

2. THÀNH PHẦN GÂY HẠI

Sản phẩm này không được xem là gây hại theo các quy định về pháp lý.

PHÂN LOẠI NGUY HẠI: Không được xem là nguy hại theo phân loại GHS

TỪ KÝ HIỆU: Không có

HÌNH ẢNH CẢNH BÁO: Không có

KHUYẾN CÁO PHÒNG NGỪA: P101: Trường hợp cần hỗ trợ tư vấn y tế, cần có chai đựng hoặc nhãn của sản phẩm.

P103: Đọc kỹ và tuân theo các hướng dẫn.

CÁC NGUY HẠI KHÁC NGOÀI HỆ THỐNG PHÂN LOẠI: sự tiếp xúc da thường xuyên hoặc kéo dài mà không làm sạch đúng cách có thể gây bít lỗ chân lông dẫn đến các rối loạn như mụn đầu hoặc viêm nang lông. Tiêm cao áp dưới da sẽ gây ra tổn thương nghiêm trọng. Mỡ đã sử dụng có thể chứa các tạp chất có hại.

3. THÀNH PHẦN CẤU TẠO

TÊN HÓA HỌC VÀ TỪ ĐỒNG NGHĨA: Mỡ bôi trơn gốc Lithium.

CÔNG THỨC HÓA HỌC: Không có sẵn.

THÀNH PHẦN GÂY HẠI : Không chứa các thành phần, hợp chất gây hại.

4. PHƯƠNG PHÁP SƠ CỨU BAN ĐẦU

QUY TRÌNH SƠ CỨU KHẨN CẤP:

SỰ HÍT PHẢI: Đưa nạn nhân ra thoát khỏi nơi có khí độc. Nếu nạn nhân khó thở, đưa ra nơi thoáng khí và tìm trợ giúp y tế.

TIẾP XÚC DA: Cởi bỏ quần áo bị dính bẩn. Xối nước nhiều và rửa thật sạch bằng xà phòng vùng da bị nhiễm bẩn.

TIẾP XÚC MẮT: Rửa mặt thật nhanh bằng nước, ít nhất 15 phút dưới vòi nước chảy. Tìm gặp bác sĩ chuyên gia.

SỰ NUỐT PHẢI: Súc miệng thật nhanh, sau đó uống thật nhiều nước. Tìm sự trợ giúp y tế.

LƯU Ý VỚI BÁC SĨ: Điều trị theo triệu chứng (khử nhiễm, lưu ý các cơ quan quan trọng), không có thuốc giải độc riêng biệt.

5. BIỆN PHÁP CHỮA CHÁY

PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY :

- Thích hợp : Tia nước, bột khô và bọt.
- Không thích hợp : Không sử dụng súng phun nước, vòi phun nước.

CHỮA CHÁY :

HƯỚNG DẪN CHỮA CHÁY :

- Sử dụng nước làm loãng, ngăn chặn kiểm soát không cho lửa bùng phát trở lại. Người làm công tác chữa cháy cần trang bị đầy đủ thiết bị bảo vệ và phải có thiết bị trợ thở đặc biệt.
- Mặc quần áo bảo hộ. Bảo vệ những phuy gần đó bằng phun xịt nước. Sử dụng bọt đúng yêu cầu để chữa cháy. Tránh sự nổ nguy hiểm. Thiết bị trợ thở, dụng cụ chống cháy và găng tay bảo vệ chống hóa chất là những dụng cụ nên có. Ngăn chặn lượng sản phẩm đổ ra, đi vào đường ống, hoặc hệ thống nước.
- Mức độ rủi ro được kiểm soát bởi vật chất cháy và điều kiện cháy. Nước bị nhiễm bẩn sau khi dập lửa phải thải bỏ theo đúng qui định của pháp luật.

SẢN PHẨM PHÂN HỦY CÓ HẠI: Hơi có hại. Sự phát tán của khói/sương mù.

TÍNH CHẤT DỄ BẮT CHÁY:

Giới hạn bắt cháy (% thể tích trong không khí): Không xác định

Nhiệt độ tự kích cháy: Không xác định

6. BIỆN PHÁP GIẢM NHẸ RỦI RO

QUY TRÌNH THÔNG BÁO :

- Trong trường hợp bị chảy tràn ra ngoài hay rò rỉ ngẫu nhiên ra ngoài, nhanh chóng thông báo cho các bộ phận có trách nhiệm theo đúng quy định.

BIỆN PHÁP BẢO VỆ :

- Tránh tiếp xúc với vật liệu bị đổ, tràn ra ngoài. Nhanh chóng cởi bỏ quần áo bị dính bẩn.
- Khóa van chỗ rò rỉ nếu xét thấy không gây nguy hiểm cho bất kì ai.
- Loại bỏ tất cả các nguồn có khả năng kích nổ xung quanh.
- Sử dụng các biện pháp thích hợp tránh gây ô nhiễm môi trường.
- Cô lập chống chảy tràn, không cho đi vào các đường ống, cống rãnh, sông, suối bằng các biện pháp thích hợp.
- Cố gắng phân tán hơi hoặc hướng dòng rò rỉ đến một vị trí an toàn, ví dụ như sử dụng phương pháp xịt sương mù.
- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa chống tĩnh điện.
- Đảm bảo tất cả các thiết bị điện đã được kiểm tra và tiếp đất an toàn.

XỬ LÝ TRÀN DẦU :

- Tràn với lượng nhỏ chất lỏng: Di chuyển các dụng cụ như nhãn, seal, container để tái sử dụng hoặc thải bỏ an toàn. Cho phép sử dụng những hóa chất, nguyên liệu phù hợp để hấp thu nguyên liệu và thải bỏ an toàn.

PHÒNG CHỐNG Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG :

- Tràn với lượng lớn chất lỏng: Di chuyển những thiết bị như bơm chân không, tank còn sử dụng được cho việc tái sử dụng hoặc thải bỏ an toàn. Không nên rửa vùng bẩn bằng nước. Cho phép sử dụng những hóa chất, nguyên liệu phù hợp để hấp thu nguyên liệu và thải bỏ an toàn. Tránh làm nhiễm vào đất, và loại bỏ an toàn.

7. VẬN CHUYỂN VÀ LƯU TRỮ

VẬN CHUYỂN :

- Tránh tiếp xúc với da, mắt và quần áo.
- Sử dụng thiết bị bảo vệ cháy nổ.
- Có phương pháp phòng ngừa tĩnh điện trong quá trình bốc dỡ.
- Tránh làm biến tính sản phẩm, tránh tiếp xúc nước nhiễm bẩn, nên vận chuyển ở nhiệt độ tối thiểu cho phép.
- Tránh hít phải hơi và mù sương.

BẢO QUẢN :

- Bảo quản trong phuy mới.
- Cách li với thực phẩm. Đóng chặt nắp, bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.
- Đóng chặt nắp khi không sử dụng. Không lưu chứa phuy trong điều kiện mở nắp và không có nhãn mác.
- Tránh xa khu vực có tác nhân oxy hóa mạnh và các vật dễ cháy.
- Không bảo quản gần nguồn nhiệt, tia lửa và chất oxy hóa mạnh.

8. BẢO VỆ CÁ NHÂN/KIỂM SOÁT TÌNH TRẠNG NGUY HIỂM

GIỚI HẠN NGUY HIỂM :

Sương dầu TLV/TWA	TLV/STEL
5 mg/m ³ sương	10 mg/m ³ sương

KIỂM SOÁT CÔNG NGHỆ :

• Mức độ bảo vệ và kiểu kiểm soát cần thiết sẽ khác nhau tùy thuộc vào các điều kiện nguy hiểm tiềm ẩn. Thiết bị kiểm soát được xem xét: Không có yêu cầu đặc biệt dưới điều kiện sử dụng bình thường và với hệ thống thông gió phù hợp.

BẢO VỆ CÁ NHÂN :

- Thiết bị bảo vệ cá nhân được chọn dựa trên điều kiện sử dụng như: sự áp dụng, quá trình vận chuyển, nồng độ và hệ thống thông gió. Và phải phù hợp với điều kiện của sản phẩm này, ở điều kiện thường, trên hoặc dưới điều kiện cho phép.
- **Bảo vệ hô hấp:** Nếu việc kiểm soát công nghệ không được đảm bảo để bảo vệ cho công nhân tại nơi làm việc, nên chọn những thiết bị bảo vệ hô hấp đặc biệt phù hợp với điều kiện làm việc, và được cơ quan luật pháp xác nhận. Kiểm tra những thiết bị hô hấp được cung cấp trước khi sử dụng. Chọn mặt nạ và khẩu trang phù hợp cho những nơi làm việc có nhiều khí, hơi. Hoặc dùng thiết bị trợ thở đặc biệt cho những nơi có nồng độ khí quá đặc.
- **Bảo vệ tay :** Bất kỳ gang tay nào được sử dụng cần tuân thủ tiêu chuẩn và khuyến cáo của nhà sản xuất. Liên hệ nhà sản xuất đối với các yêu cầu đặc biệt về loại găng tay và thời gian sử dụng phù hợp. Thải bỏ găng tay đã mòn, rách. Bảo vệ lâu dài: sử dụng găng tay cao su Nitrile. Bảo vệ ngẫu nhiên: găng tay cao su neoprene hoặc PVC.
- **Bảo vệ mắt :** Sử dụng kính bảo hộ chống hóa chất.
- **Bảo vệ da và cơ thể:** Bất kỳ loại quần áo nào khi được sử dụng đều dựa trên tiêu chuẩn và khuyến cáo của nhà sản xuất. Loại quần áo được khuyến dùng như: quần áo chống thấm dầu và hóa chất.
- **Biện pháp vệ sinh đặc biệt:** Luôn luôn giám sát việc bảo vệ cá nhân ở tình trạng tốt chẳng hạn như rửa tay sau khi tiếp xúc với nguyên liệu, trước khi ăn, uống hoặc hút thuốc. Luôn giặt quần áo bảo hộ và các dụng cụ bảo hộ để khử tạp chất, chất bẩn. Thải bỏ các quần áo bị nhiễm bẩn và giày bảo hộ không thể giặt sạch được. Giữ cho kho, xưởng luôn sạch sẽ.

9. TÍNH CHẤT LÝ HÓA

TRẠNG THÁI VẬT LÝ :	Bán rắn
MÀU SẮC :	Tự nhiên
MÙI :	Không có mùi khó chịu
NGƯỠNG MÙI :	Không xác định
TỶ TRỌNG (nước=1.0):	Không xác định
CHỚP CHÁY (PHƯƠNG PHÁP) :	Không xác định
GIỚI HẠN DỄ CHÁY :	Không xác định
TÍNH DỄ CHÁY :	Không xác định
TỐC ĐỘ HÓA HƠI :	Không xác định
ĐỘ TAN TRONG NƯỚC :	Không tan
ĐỘ NHỚT:	Không áp dụng
ĐIỂM ĐÔNG:	Không xác định
ĐIỂM NHỎ GIỌT:	260°C

10. ĐỘ ỔN ĐỊNH VÀ KHẢ NĂNG PHẢN ỨNG

ĐỘ ỔN ĐỊNH : Vật liệu ổn định ở nhiệt độ và áp suất cao vừa phải.

ĐIỀU KIỆN CẦN TRÁNH : nhiệt độ quá cao, nguồn đánh lửa.

VẬT LIỆU CẦN TRÁNH : Tác nhân oxi hóa mạnh.

SẢN PHẨM PHÂN HỦY GÂY HẠI : Sản phẩm không bị phân hủy ở nhiệt độ môi trường.

PHẢN ỨNG NGUY HIỂM CÓ THỂ XẢY RA : Không phát hiện các mối nguy hại phản ứng cho sản phẩm này.

11. THÔNG TIN ĐỘC TÍNH

-----ĐỘC CẤP TÍNH -----

SỰ HÍT PHẢI :

- Chất độc : Hàm lượng chất độc không đáng kể. Dựa trên dữ liệu của vật liệu.

SỰ NUỐT PHẢI :

- Chất độc : Hàm lượng chất độc không đáng kể. Dựa trên dữ liệu của vật liệu.

TIẾP XÚC DA :

- Chất độc : Hàm lượng chất độc không đáng kể. Dựa trên dữ liệu của vật liệu.

-----ĐỘC MÃN TÍNH -----

CHẤT ĐỘC MÃN TÍNH : Gây viêm da nếu tiếp xúc thường xuyên và lâu dài.

GÂY UNG THƯ : Không có dữ liệu nào chỉ ra rằng vật liệu có khả năng gây ung thư.

GÂY ĐỘT BIẾN : Không gây đột biến.

GÂY ĐỘC CHO SỰ SINH SẢN : Không có dữ liệu nào chỉ ra rằng vật liệu gây độc cho sự sinh sản.

GÂY DỊ TẬT : Không có dữ liệu nào chỉ ra rằng vật liệu gây ra dị tật bẩm sinh.

12. THÔNG TIN SINH THÁI

ĐỘC SINH THÁI : Việc ức chế hoạt tính phân hủy của bùn hoạt hóa không ước tính được khi đưa vào xử lý sinh học với nồng độ thấp.

TÍNH LƯU ĐỘNG : Vật liệu khi thải ra môi trường rất dễ hấp thụ vào đất và trầm tích.

CÁC TÁC ĐỘNG VÀ ẢNH HƯỞNG MÔI TRƯỜNG : Vật liệu được chỉ ra có giới hạn phân hủy sinh học thấp dựa trên các thông tin dữ liệu về thành phần.

KHẢ NĂNG PHÂN HỦY : Phân hủy sinh học một phần/vừa phải.

13. LƯU Ý KHI THẢI BỎ

KHUYẾN CÁO THẢI BỎ :

- Thu hồi hoặc tái sử dụng nếu có thể. Việc thải bỏ phải tuân theo phương pháp hợp lý của luật pháp, xác định được hàm lượng chất độc sinh ra và tính chất lí hoá của sản phẩm để có cách xử lí thích hợp nhất.
- Thải bỏ tuân theo qui định hợp pháp của pháp luật.
- Sản phẩm có khả năng gây cháy, người chứa cháy phải có khả năng kiểm soát được đám cháy. Sản phẩm có khả năng tái sử dụng nếu tìm được phương pháp thu hồi chính xác, hoặc thải bỏ theo đúng qui định.

CHÚ Ý: Cảnh báo cho những phuy rỗng: Những thùng chứa rỗng có thể chứa hàm lượng cặn rất nguy hiểm. Không nên làm đầy hoặc vệ sinh containers khi chưa có qui trình hướng dẫn hợp lí. Những phuy rỗng nên bảo quản an toàn cho đến khi có phương pháp tu bổ hoặc thải bỏ hợp lí. Những thùng phuy chứa rỗng nên được thu hồi, tái sử dụng hoặc thải bỏ tuân theo qui định hợp pháp của pháp luật. Không được làm tăng áp, cắt, hàn, hàn gia nhiệt, mài hay lấy những thùng chứa này để gần những ngọn lửa, nhiệt, vật dễ bắt lửa, tĩnh điện, hay những nguồn đánh lửa khác; chúng có thể gây nổ tung, gây bị thương hoặc dẫn đến tử vong.

14. THÔNG TIN VẬN CHUYỂN

ĐƯỜNG BỘ : Không quy định.

ĐƯỜNG THỦY(IMDG) : Không quy định.

ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG(IATA): Không quy định.

15. THÔNG TIN VỀ CÁC QUY ĐỊNH

Tất cả các thành phần đều tuân thủ quy định TSCA, SARA, EEC EINECS và METI.

16. THÔNG TIN KHÁC

CHIỤ TRÁCH NHIỆM VỀ MSDS: Phòng R&D, QC

LIÊN HỆ: Mr Sinh

Không được sửa đổi bất kỳ thông tin nào trong tài liệu này nếu không được sự đồng ý của AP SAIGON PETRO JSC.

Thông tin trong tài liệu này được dựa trên những dữ liệu đáng tin cậy tại thời điểm công bố và chỉ liên quan đến các vấn đề cụ thể được nêu trong tài liệu này. Không có sự bảo đảm hoặc diễn đạt nào thể hiện hoặc ngụ ý về sự chính xác hoặc đầy đủ của số liệu và thông tin có trong bảng dữ liệu này.

Dữ liệu và lời khuyên đã cho áp dụng khi sản phẩm bán ra để sử dụng cho một hoặc nhiều ứng dụng đã nêu rõ. Khách hàng không được sử dụng sản phẩm theo cách khác với (những) cách đã nêu mà không hỏi ý kiến của **AP SAIGON PETRO JSC**.

Nghĩa vụ của người sử dụng là đánh giá và sử dụng sản phẩm này an toàn và tuân thủ các luật pháp và quy định được áp dụng. **AP SAIGON PETRO JSC** sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến mất mát, nguy hiểm hay tổn

thường do sử dụng khác với công dụng của sản phẩm đã nêu đối với chất này, do không tuân thủ khuyến nghị hoặc do bất kỳ nguy hiểm nào vốn có trong bản chất của sản phẩm. Những người mua sản phẩm để cung cấp cho bên thứ ba sử dụng tại nơi làm việc có trách nhiệm thực hiện tất cả các bước cần thiết để đảm bảo rằng bất kỳ người nào xử lý hoặc sử dụng sản phẩm đều được cung cấp thông tin trong tờ này.

Các nhà sử dụng lao động có trách nhiệm thông báo với nhân viên và những người khác có thể bị ảnh hưởng bởi những rủi ro được mô tả trong tờ này và cần thực hiện mọi biện pháp phòng ngừa. Bạn có thể liên hệ với **AP SAIGON PETRO JSC** để đảm bảo tài liệu này là tài liệu mới nhất hiện có. Nghiêm cấm thay đổi đối với tài liệu này.